TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HS-PT
Ngày 18 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hoan
Các Thẩm phán: Ông Trần Đình Hiền
Ông Nguyễn Đồng Dực

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thu, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức H, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HSST ngày 26/3/2019 của Toà án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. **Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 1994.

Nơi ĐKHKTT, và cư trú: thôn Y, xã D, huyện Khoái Châu, Hưng Yên.

Trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh.

Con ông Nguyễn Ngọc B (đã chết) và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1960.

Có vợ là Vũ Thị Thu Th, sinh năm 1993.

Tiền án: Ngày 28/02/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm 3 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 06 tháng về tội Chống người thi hành công vụ.

- Tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/10/2018, tạm giam từ ngày 20/10/2018 tại tại Nhà tạm giữ của Công an huyện Khoái Châu. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hưng Yên; Có mặt.

2. **Nguyễn Đức H**, sinh năm 1990.

Nơi ĐKHKTT, và cơ trú: thôn B, xã T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Trình độ văn hoá: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh.

Con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1963 và con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1966.

Có vợ là Đỗ Thị H, sinh năm 1996 và có 03 người con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018).

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2018, đến ngày 20/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Ngoài ra còn có 05 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 9 năm 2018, Nguyễn Tuấn A bàn bạc thống nhất với Nguyễn Đức H và Lê Tiến S, ở thôn B, xã T, huyện Khoái Châu về việc: cùng nhau đi mua máy bắn cá về đặt tại cửa hàng kinh doanh dịch vụ tài chính cầm đồ "Hải Linh Phát" do S và H cùng góp vốn thành lập từ trước ở thôn Thọ Bình, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu để cho mọi người chơi đánh bạc. Tuấn A sẽ là người bỏ tiền ra mua máy còn S và H bố trí địa điểm đặt máy cho mọi người đến chơi, số tiền lợi nhuận thu được sẽ chia theo tỉ lệ Tuấn A được hưởng 40%, còn S và H mỗi người được hưởng 30 %.

S, H và Tuấn A đã cùng nhau đi ô tô lên khu vực thuộc huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội (không rõ địa chỉ cụ thể), đặt mua của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ 01 máy bắn cá với giá 40.000.000 đồng. Tuấn A đã đặt cọc trước số tiền 5.000.000 đồng, hẹn khi nào nhận máy sẽ thanh toán số tiền còn lại. Vài ngày sau, người đàn ông nói trên đã đi xe ô tô (không rõ biển số) chở máy bắn cá về đặt tại cửa hàng "Hải Linh Phát" giao cho Tuấn A nhận máy và thanh toán số tiền còn lại. Khi nhận máy, có mặt cả S và H ở đó. Sau đó, Tuấn A đã hướng dẫn cho H cách sử dụng máy bắn cá, cách nạp điểm vào máy để cho khách chơi, đồng thời giao cho H quản lý chiếc máy bắn cá trên.

Hình thức chơi đánh bạc bằng máy bắn cá được thực hiện như sau: Máy là một bàn hình chữ nhật, ở giữa bàn có màn hình hiển thị các loại cá khác nhau di chuyển trong màn hình, xung quanh bàn có 8 bộ nút điều khiển để cho tối đa là 8 người cùng chơi độc lập với nhau. Người tham gia chơi đánh bạc bằng hình thức bắn cá sẽ phải bỏ tiền ra cho người quản lý máy để cài đặt điểm số vào vị trí của người chơi với tỉ lệ 100 đồng là 01 điểm. Người chơi sẽ dùng các nút điều khiển để bắn các loại cá xuất hiện và bơi trên màn hình, nếu bắn trúng thì tùy từng loại cá mà số điểm tương ứng sẽ được cộng thêm, nếu bắn trượt sẽ mất số điểm vừa bắn. Khi người chơi thắng, có điểm nhiều hoặc không muốn chơi nữa thì căn cứ số điểm còn lại trên máy được đổi thành tiền với tỷ lệ như trên do người quản lý máy thanh toán.

Khoảng 15 giờ ngày 14/10/2018, Chu Mạnh Hoàng H1 và Chử Minh Th đều ở thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang đến của hàng "Hải Linh Phát" để tham đánh bạc bằng hình thức chơi máy bắn cá. Tại đây, H đã nạp cho H1 tổng số tiền 2.600.000 đồng và nạp cho Th tổng số tiền 3.000.000 đồng để các đối tượng này chơi đánh bạc qua máy bắn cá. Trong lúc H1 và Th tham gia đánh bạc thì H cũng nạp điểm cho Tuấn A và Bùi Tùng L ở thôn B, xã T, huyện Khoái

Châu để chơi giải trí (cả L và Tuấn A đều không phải bỏ tiền ra mua điểm và cũng không đổi điểm lấy tiền). Trong lúc các đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức chơi máy bắn cá như nêu ở trên thì Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Khoái Châu phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 máy bắn cá có kích thước (1,52 x 2,08 x 0,7)m, 03 thẻ màu xanh kích thước (4,0 x 2,5)cm trên thẻ có ghi chữ Trung Quốc. Thu tại ngăn kéo bàn làm việc của H số tiền 5.600.000 đồng. Ngoài ra Cơ quan điều tra cũng thu giữ trong người H, 01 điện thoại Iphone 6 plus và 5.330.000 đồng; thu giữ của Tuấn A, 01 xe ô tô biển số 89A-100.18, 01 điện thoại Nokia 105 và 720.000 đồng; thu của L, 01 điện thoại Iphone 7 và 1.500.000 đồng; thu của Th 01 điện thoại Iphone 5 và 90.000 đồng; thu của H1, 01 điện thoại Samsung Galaxy J2 và 450.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Khoái Châu đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H thu giữ: 01 quyển sổ bìa màu đen kích thước (19,5x27)cm; 01 quyển sổ bìa màu đen kích thước (15x10)cm; 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp và 01 tập tài liệu giấy tờ chứng nhận đăng ký kinh doanh của cửa hàng cầm đồ "Hải Linh Phát" mang tên Nguyễn Đức H.

Cơ quan điều tra đã ra trưng cầu giám định tài liệu là chữ ký và chữ viết đối với 02 quyển sổ bìa màu đen đã thu giữ của Nguyễn Đức H. Tài liệu mẫu so sánh là 03 bản tự khai của Nguyễn Đức H, 02 biên bản ghi lời khai có số tự nhiên, chữ ký và chữ viết của Nguyễn Đức H. Tại bản kết luận giám định số 88/PC09 ngày 13/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Chữ viết, số tự nhiên trong quyển sổ bìa màu đen kích thước (19,5x27)cm (trừ phần mặt sau trang 01 ghi nội dung "anh khiển đóng lãi 500K") so với chữ viết, số tự nhiên trên mẫu so sánh gửi giám định đều là của cùng một người viết ra. Còn chữ viết, số tự nhiên trong quyển sổ bìa màu đen có kích thước (15x10)cm so với chữ viết, số tự nhiên trên mẫu so sánh gửi giám định không phải cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra xác định: Quyển sổ bìa màu đen kích thước (19,5x27)cm, bên trong có 03 trang do H đánh số từ 01 đến 03 đều có chữ viết của H. Đây là quyển sổ do H lập ra để theo dõi những người đã chơi đánh bạc bằng máy bắn cá.

Ở trang số 01 có nhiều con số do H ghi ra kèm theo các ký tự như "Bán" hoặc "Rút" thì "Bán" là người chơi bỏ tiền ra mua điểm của H, còn "Rút" là người chơi lấy điểm trong máy thanh toán ngược lại với H. Trong quyển sổ này đã thể hiện H ghi nhận một số người chơi như sau:

Người thanh niên thứ nhất đã mua của H nhiều lần với tổng số tiền là 1.600.000 đồng, chơi không thắng thua nên thanh toán với H rút lại 1.600.000 đồng; Người thanh niên thứ 2 mua 250.000 đồng đã chơi thua hết; Người thanh niên thứ 3 mua 7.000.000 đồng, chơi thắng nên thanh toán với H rút về 18.500.000 đồng; Người thanh niên thứ 4 mua 6.500.000 đồng, chơi thắng nên thanh toán với H rút về 14.500.000 đồng; Người tiếp theo mua 3.500.000 đồng, chơi thua nên thanh toán với

H rút về 2.000.000 đồng; Người cuối cùng mua 1.800.000 đồng và chơi thua hết. Ở trang số 02, H đã bán điểm cho 01 người tên H2, 200.000 đồng, 03 người tên Th1, Đ và G mỗi người 500.000 đồng, nhưng những người này đều chơi thua hết nên H đã thu được 1.700.000 đồng. Ở trang số 03 là ngày 12/10/2018: H đã bán điểm cho 02 người không rõ địa chỉ gồm: 01 người có tên là H sì po mua 200.000 đồng nhưng chịu chưa trả tiền, người này chơi thua hết; 01 người có tên L vịt mua 500.000 đồng, người này chơi thua hết. Như vậy, H đã thu được 700.000 đồng.

Tất cả những người nói trên, H đều không biết tên và địa chỉ ở đâu, không nhớ chơi ngày nào cụ thể.

Tuấn A và S cũng biết việc H đã lập sổ theo dõi người chơi đánh bạc. Một lần không rõ ngày cụ thể, Tuấn A đã chốt điểm trên máy, đối chiếu với sổ của H, xác định được số tiền lãi từ máy bắn cá là 350.000 đồng nên đã chia Tuấn A được 150.000 đồng, còn H và S mỗi người được 100.000 đồng.

Ngày 14/10/2018, H chưa kịp ghi số điểm đã cấp cho người chơi vào sổ thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ.

Trong quá trình điều tra, Lê Tiến S đã bỏ trốn, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã và tách vụ án, khi nào bắt được xử lý sau.

Cơ quan điều tra cũng đã làm rõ H1 và Th có hành vi đánh bạc như nêu ở trên, nhưng hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc nên Công an huyện Khoái Châu đã xử phạt hành chính đối với Th và H1.

Đối với ông Tạ Đình H3 và bà Đỗ Thị H4 cho S thuê nhà nhưng không biết các đối tượng sử dụng làm nơi đánh bạc nên không có căn cứ xử lý.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho H1 và Th 01 điện thoại Iphone 5 và 01 điện thoại Sam Sung J2 nói trên; trả lại cho L, 01 điện thoại Iphone 7 và 1.500.000 đồng; trả lại cho H, 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp và 01 tập tài liệu là giấy tờ đăng ký kinh doanh của cửa hàng cầm đồ "Hải Linh Phát".

Đối với số tiền 5.600.000 đồng thu giữ của H, 90.000 đồng thu của Th và 450.000 đồng thu của H1 được xác định là đã và sẽ dùng vào việc đánh bạc, cùng với số tiền 5.330.000 đồng thu của H và 720.000 đồng thu của Tuấn A, tổng số là 12.190.000 đồng, Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản tạm gửi của Kho bạc. 02 chiếc điện thoại thu giữ của H và của Tuấn A cùng 01 máy bắn cá có kích thước (1,52 x 2,08 x 0,7)m, 03 thẻ màu xanh kích thước (4,0 x 2,5)cm trên thẻ có ghi chữ Trung Quốc, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng chờ xử lý sau.

Chiếc xe ô tô biển số 89A-100.18 được xác định là Tuấn A mượn của anh Nguyễn Văn T ở thôn B, xã T, huyện Khoái Châu không liên quan đến việc đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T nên anh T không yêu cầu đề nghị giải quyết nữa.

Tại bản án số 25/2019/HSST ngày 26/3/2019, Toà án nhân dân huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức H đều phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức H (Riêng Nguyễn Đức H căn cứ Điều 38 Bộ luật hình sự, riêng Nguyễn Tuấn A: căn cứ điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự, Điều 7 Nghị quyết 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A 02 (hai) năm tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm 03 tháng tù của bản án số 10/2018/HSST ngày 28/02/2018 của Tòa án tỉnh Hưng Yên, được trừ 04 tháng 28 ngày tạm giam (từ ngày 10/8/2017 đến 04/01/2018). Buộc bị cáo còn phải chấp hành 03 (ba) năm 10 (mười) tháng 02 (hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (14/10/2018). Phạt bị cáo Nguyễn Đức H, 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 14/10/2018 đến 20/10/2018), bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 08 (tám) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành hình phạt tù.

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019 bị cáo Nguyễn Tuấn A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 08/4/2019 bị cáo Nguyễn Đức H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Tuấn A giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Nguyễn Đức H xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án. Sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức H và giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức H kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật nên kháng cáo của các bị cáo được cấp phúc thẩm xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 14/10/2018, tại cửa hàng cầm đồ Hải Linh Phát do Lê Tiến S thuê của gia điình ông Tạ Đình H3 ở thôn Thọ Bình, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu; Lê

Tiến S, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức H đang có hành vi đánh bạc với Chu Mạnh Hoàng H1 và Chử Minh Th dưới hình thức chơi bằng máy bắn cá được thua bằng tiền, số tiền dùng để đánh bạc được xác định là 6.140.000 đồng.

Trước đó vào khoảng thời gian từ ngày 10/9/2018 đến 12/10/2018 H, S và Tuấn A cũng đã nhiều lần đánh bạc với nhiều người khác dưới hình thức chơi bằng máy bắn cá, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc được xác định là 42.550.000 đồng. Trong đó, số tiền H, S và Tuấn A thắng các đối tượng là 3.550.000 đồng, số tiền H, S và Tuấn A thua các đối tượng là 19.500.000 đồng, số tiền còn lại hai bên không thắng, không thua nên người chơi đã được lấy lại. Như vậy, quá trình chơi H, S và Tuấn A thua và phải thanh toán cho người chơi là 15.950.000 đồng.

Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nhiều lần nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội trong thời gian chấp hành bản án số 10/2018/HSST, ngày 28/02/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên nên còn phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bởi hành vi trên, Toà án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức H về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức H, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo cùng đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, là nguồn gốc làm phát sinh các tội phạm khác gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Mặt khác chơi cờ bạc sát phạt nhau còn gây tốn phí thời gian, tiền bạc ảnh hưởng đến kinh tế, hạnh phúc gia đình trong đó có gia đình các bị cáo, nhưng vì động cơ vụ lợi mà các bị cáo cố ý phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án; Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Tuấn A là người khởi xướng và là người chuẩn bị công cụ, phương tiện đồng thời tham gia chơi nhằm thu hút các con bạc nên giữ vai trò chính, bị cáo Nguyễn Đức H dùng nơi kinh doanh của mình, là người trực tiếp quản lý, tham gia đánh bạc cùng các đối tượng nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Tuấn A đã từng bị kết án về tội Chống người thi hành công vụ, đang trong thời gian thử thách lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo Nguyễn Đức H mặc dù nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người tham gia tích cực, dùng nơi kinh doanh của mình chứa chấp cho các đối tượng đánh bạc, là người quản lý và trực tiếp tham gia đánh bạc nhiều lần. Nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng

giáo dục giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm tuyên xử đối với các bị cáo là đã đánh giá đầy đủ về nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, vì vậy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Tuấn A và xin được cải tạo tại địa phương của bị cáo Nguyễn Đức H không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[5] Án phí: Kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm a khoản 1; khoản 2 Điều 355; Điều 356; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức H; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 25/2019/HSST ngày 26/3/2019, Toà án nhân dân huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức H. Áp dụng thêm Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Đức H; áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 7 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đối với Nguyễn Tuấn A.

- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức H đều phạm tội "Đánh bạc".

- Phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 02 (hai) năm tù; Tổng hợp hình phạt 02 năm 03 tháng tù của bản án số 10/2018/HSST ngày 28/02/2018 của Tòa án tỉnh Hưng Yên, được trừ 04 tháng 28 ngày tạm giam (từ ngày 10/8/2017 đến 04/01/2018). Buộc bị cáo còn phải chấp hành 03 (ba) năm 10 (mười) tháng 02 (hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (14/10/2018).

Phạt bị cáo Nguyễn Đức H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 14/10/2018 đến 20/10/2018), bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 08 (tám) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành hình phạt tù.

2. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hoan

Nơi nhận:
- Vụ KTGĐ I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện Khoái Châu;
- VKSND huyện Khoái Châu;
- Công an huyện Khoái Châu;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.